



Ký ức tuổi thơ bên giếng làng thân thương

ISSN: 2734-9195

15:46 28/07/2025

Và có lẽ, điều ấy sẽ còn mãi, như một “giếng tâm” lặng lẽ trong mỗi chúng ta, nơi chốn gợi nhớ, để khi mỗi mệt giữa cuộc đời hiện đại, ta có thể lắng lại, soi mình, mà thấm đượm một làn nước mát từ quê hương, từ quá khứ...

Ở các làng quê hiện nay, nhất là các miền ven thành phố, hay những thị trấn, người dân sinh hoạt đều dùng nước máy, hoặc nước giếng khoan. Thế nhưng, cách đây chừng vài chục năm trở về trước, nguồn nước sinh hoạt hàng ngày chủ yếu phụ thuộc vào nước mưa trên trời, cũng như nước được lấy từ các giếng khơi đào ở lòng đất. Chính vì thế, mà gia đình nào ở quê khi đó đều có đào một cái giếng khơi. Thậm chí, có không ít gia đình không có ao, nên đào cả hai cái giếng, một cái dùng để lấy nước ăn, uống, tắm, giặt hàng ngày, giếng còn lại được đào để lấy nước dùng tưới cây, vườn tược, hay để rửa chuồng trại chăn nuôi.



(Ảnh: Internet)

Hình ảnh giếng khơi đã trở nên rất đời thường cùng các gia đình ở quê, bởi chẳng có ngày nào là mọi người không ra giếng để lấy nước sinh hoạt, vì thế

giếng nước là vô cùng quan trọng khi có thể dùng nước ao, hồ để tắm, giặt, rửa đồ đạc..., nhưng không thể thiếu nước sạch múc dưới giếng khơi để nấu cơm, nấu canh, đun nước uống! Dẫu biết rằng giếng khơi là cực kỳ quan trọng với đời sống sinh hoạt của người dân và hầu như hết thảy mọi gia đình đều có, nhưng suốt những năm tháng tôi còn nhỏ, gia đình tôi không hề có giếng bởi nhà tôi nghèo thuộc dạng “truyền kiếp” từ đời ông bà tôi cho tới đời bố mẹ tôi vẫn còn nghèo túng, đến cái ăn cái mặc còn luôn thiếu trước hụt sau, vì vậy không thể đủ tiền để đào giếng.

Không có giếng khơi, nên các thành viên trong gia đình tôi phải sống nhờ vào giếng nước tập thể của làng ở phía trước sân đình, ngay kế bên nhà tôi, mà tôi nghe nói nó được người xưa đào cách đây hơn trăm năm.

Không giống như các giếng nước của hộ gia đình, thường chỉ nhỏ, với bề ngang đường kính miệng giếng chừng một thước, hoặc rộng hơn chút ít, giếng tập thể của làng rộng lắm, bề ngang đường kính của miệng giếng rộng tới gần ba thước. Giếng không chỉ rộng, mà sâu hun hút, phải tới vài chục thước, tính từ thành miệng giếng xuống tới đáy! Chính vì giếng rộng và sâu như vậy nên chẳng bao giờ tôi thấy giếng hết nước, kể cả mùa khô hạn, những cái giếng của nhiều hộ gia đình do đào nông thường bị cạn trơ đáy thì giếng tập thể của làng nước vẫn dồi dào. Ngày còn nhỏ xíu, khi thấy cảnh người dân tấp nập ra giếng làng múc nước mang về dùng do giếng nhà đã cạn, tôi thắc mắc hỏi nội vì sao giếng làng lại còn nước mà giếng của các gia đình khác lại hết nước(!) Nội tôi với khuôn mặt nhăn nhoe, hai hàm răng móm mém cười giải thích rằng, do giếng làng được đào trúng mạch nước ngầm dưới lòng đất nên nước mới vô biên vô tận như vậy, còn giếng của các hộ đào nông, chưa tới nguồn, tới mạch ngầm nên vào mùa khô thường cạn, không còn nước...

Dẫu giếng tập thể của làng không bao giờ hết nước, nước lại trong vắt mát lành như vậy nhưng trong tôi lúc nào cũng ao ước được sở hữu một cái giếng riêng biệt của nhà mình. Thương các con thường phải cơ cực, vất vả qua mỗi ngày mang xô chậu, thùng ra giếng làng gánh nước, bố mẹ tôi đã hứa sẽ đào một cái giếng riêng tại vườn sau và lời hứa đó cũng đã thành hiện thực khi tôi vào cấp 2 trường làng, nhà tôi đã có một cái giếng riêng. Kể từ đó, chỉ vào mùa khô khát khi giếng nhà cạn hết nước gia đình tôi mới phải ra giếng tập thể của làng lấy nước, còn thì nhu cầu nước cho sinh hoạt ăn uống, tưới cây... đều được sử dụng trong giếng nhà.



(Ảnh: Internet)

Hình ảnh thân thương của những cái giếng khơi không chỉ là một khoảng trống chạy dài hun hút vào phía lòng đất, mà còn là chiếc cổ giếng với bờ bao xây bằng gạch cao chừng hơn nửa thước, cái sân giếng được lát phẳng phiu. Ngày ấy, việc múc nước ở dưới giếng lên thường có hai cách, trong đó thông dụng nhất là dùng dây thùng buộc vào chiếc gầu để mỗi khi cần lấy nước thả xuống mức đáy nước rồi kéo gầu lên. Cách thứ hai là người ta thiết kế một chiếc cần múc nước cũng với gầu buộc dây thùng, nhưng khi mức nước chỉ cần gạt cần tre là sức nặng của một cục gạch lớn buộc ở đuôi của cây cần tre sẽ nâng gầu mức nước lên khiến cho người múc nước đỡ mất sức hơn.

Ở các gia đình có trẻ nhỏ, người già thì việc múc kéo nước từ dưới giếng lên luôn là người trưởng thành đảm trách, bởi công việc múc nước dưới giếng, nhất là giếng sâu là khá vất vả, thậm chí là nguy hiểm, vì thế nên nhà nào có trẻ nhỏ, ông bà già thường là có sẵn một bể chứa, hoặc thùng lớn để chứa nước mà trước khi đi đâu, bận việc gì người lớn thường kéo nước từ dưới giếng lên chứa đầy sẵn vào đó để dùng... Những năm tôi lớn thêm chút, khi nhà có giếng rồi thì gặp đúng lúc công nghệ phát triển, máy bơm nước được bày bán nhiều, vì vậy việc kéo mức nước đầy vất vả bằng tay được “giải phóng” khi bố đầu tư một chiếc máy bơm để hút nước từ dưới giếng lên. Sinh hoạt của gia đình vì vậy vô cùng thuận tiện, khi chỉ cần bật công tắc điện lên là máy chạy và cũng đồng nghĩa với việc nước được hút chảy tràn trề tha hồ sử dụng. Mỗi khi cần nước tưới vườn cũng chỉ cần bắc nối thêm một đoạn ống nhựa là có thể tưới cho được cả những luống rau, hàng cây từ xa...

Giếng khơi đã gần bó, cực kỳ quan trọng và trở nên rất đỗi thân quen với hết thảy người dân quê vài ba thập kỷ trở về trước là vậy giờ đã trở thành hoài niệm, đi vào quá khứ, bởi những năm gần đây nước máy được phổ cập, thậm chí không có nước máy thì nhiều hộ dân đã khoan giếng lấy nước bằng công nghệ hiện đại từ dưới tầng sâu, chứ ít ai dùng nước giếng khơi.

Giếng khơi vì vậy dần bị lấp đi, xóa sổ hết, vì vậy giờ về quê tôi không còn thấy bóng dáng của một cái giếng khơi nào nữa, kể cả cái giếng tập thể của làng có tuổi đời hơn trăm năm người ta cũng đã lấp đi từ lâu rồi! Mỗi khi trở về quê, đi qua cổng làng, hình ảnh cây đa vẫn còn đó mà thấy mất đi chiếc giếng cổ, tôi thấy thấm tiếc nuối. Vẫn biết, các làng quê đã, đang trong đà đô thị hóa, nhưng giá như ở đó vẫn giữ được những nét cổ kính thân thuộc gợi nhớ hình bóng quê hương: cây đa, giếng nước, cổng làng, sân đình..., thì hay biết mấy(!)

Nhưng rồi, tôi chợt hiểu, cũng như lời Phật dạy về vô thường, rằng mọi pháp đều sinh diệt, đổi thay, hình ảnh chiếc giếng xưa nơi làng quê cũng dần khuất bóng theo dòng chảy thời gian. Dẫu tiếc nuối, nhưng lòng vẫn học cách chấp nhận, bởi điều quý giá không chỉ nằm ở hình hài cũ kỹ, mà chính là những ký ức mát lành, thanh sạch mà chiếc giếng khơi đã từng tưới tắm trong lòng người. Và có lẽ, điều ấy sẽ còn mãi, như một “giếng tâm” lặng lẽ trong mỗi chúng ta, nơi chốn gợi nhớ, để khi mỗi mệt giữa cuộc đời hiện đại, ta có thể lắng lại, soi mình, mà thấm đượm một làn nước mát từ quê hương, từ quá khứ, từ chính sự tĩnh thức trong hiện tại...

Tác giả: **Nguyễn Thị Hải** - *Trường Đại học Văn hóa*